

DU LỊCH HUYỆN ĐẢO LÝ SƠN NHÌN TỪ GÓC ĐỘ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

TOURISM IN LY SON ISLAND DISTRICT FROM SUSTAINABLE DEVELOPMENT PERSPECTIVE

Nguyễn Thanh Tường

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng; Email: nguyenthantuongdn@yahoo.com

Tóm tắt - Phát triển du lịch bền vững là một phạm trù còn mới trong chiến lược phát triển du lịch ở nhiều nước trên thế giới, vì vậy việc nghiên cứu và xác định các dấu hiệu (yếu tố chỉ thị) để nhận biết trạng thái của quá trình phát triển này là rất quan trọng. Dựa vào dấu hiệu này, các nhà quản lý có thể có những giải pháp phù hợp và kịp thời nhằm điều chỉnh các hoạt động nhằm đạt tới trạng thái bền vững hơn cho quá trình phát triển. Bài viết này, chúng tôi tiến hành đánh giá tính bền vững của ngành du lịch ở huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi trong những năm qua dựa vào bộ chỉ tiêu đánh giá phát triển du lịch bền vững của Tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO), từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần phát triển du lịch huyện đảo Lý Sơn theo hướng bền vững và hiệu quả hơn.

Từ khóa - phát triển du lịch bền vững; chiến lược phát triển du lịch; du lịch bền vững; bộ chỉ tiêu đánh giá phát triển du lịch bền vững; huyện đảo Lý Sơn.

1. Đặt vấn đề

Lý Sơn là một huyện đảo nằm trên vùng biển phía đông bắc tỉnh Quảng Ngãi, có diện tích tự nhiên 9,97 km² với số dân trên 21.020 người. Đây là một khu vực có nhiều tiềm năng cho phát triển du lịch. Những năm gần đây, Lý Sơn tập trung đầu tư phát triển du lịch và bước đầu đã đạt được những thành tựu đáng kể. Tuy nhiên, ngành du lịch vẫn còn nhiều bất cập, tiềm năng du lịch lớn nhưng chưa được đầu tư khai thác đúng mức, lực lượng lao động du lịch còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng, hoạt động lữ hành còn bộc lộ nhiều yếu kém; khai thác du lịch phân nhiều còn ở du lịch dạng tự nhiên, mang tính thời vụ nên doanh thu của ngành chưa cao, lượng khách thu hút được còn rất ít. Do đó, việc dựa vào một số chỉ tiêu về kinh tế, văn hóa - xã hội và tài nguyên môi trường để xem xét, nhằm đề xuất giải pháp góp phần thúc đẩy du lịch Lý Sơn phát triển theo hướng bền vững là cần thiết và có ý nghĩa khoa học.

2. Đánh giá hoạt động du lịch đảo Lý Sơn theo hướng phát triển bền vững

2.1. Các chỉ tiêu đánh giá sự phát triển du lịch bền vững [1][5]

Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao với sự tham gia của nhiều thành phần xã hội. Sự phát triển của du lịch phụ thuộc nhiều vào các điều kiện kinh tế, chính trị của đất nước cũng như của khu vực. Sản phẩm du lịch được hình thành chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố. Vì vậy, việc xác định các chỉ tiêu đánh giá phát triển du lịch bền vững là công việc phức tạp. Tuy nhiên, căn cứ vào những nguyên tắc cơ bản của phát triển du lịch bền vững, những đặc điểm của hoạt động du lịch, các chỉ tiêu đánh giá phát triển du lịch bền vững cần được xem xét bao gồm:

2.1.1. Các chỉ tiêu về kinh tế

Phát triển du lịch bền vững trước hết phải đảm bảo sự tăng trưởng liên tục, ổn định của các chỉ tiêu về kinh tế. Theo xu hướng phát triển chung hiện nay trên thế giới cũng

Abstract - As sustainable tourism development is a new category in tourism development strategies in many countries around the world, it is important to monitor and evaluate the status of the development with specific indicators so that managers and policy makers could take suitable measures and adjust the activities in time to enhance the sustainability in the development process. In this article we report our evaluation of the sustainability of the tourism industry – using the criteria of sustainable tourism development of the World Tourism Organization (UNWTO) – in Ly Son island district, Quang Ngai province in the recent years. Also in this article is a number of solutions proposed to promote the sustainable and efficient tourism development in Ly Son island district.

Key words - sustainable tourism development; tourism development strategy; sustainable tourism; evaluation criteria for sustainable tourism development; Ly Son island district.

như ở Việt Nam, các chỉ tiêu kinh tế được phát triển liên tục trong nhiều năm (trên dưới 10 năm) ở mức trung bình từ 8 - 10%/năm, thì được coi là phát triển bền vững. Các chỉ tiêu về kinh tế bao gồm: mức chi tiêu và số ngày lưu trú trung bình của khách; doanh thu du lịch; mức độ đóng góp của du lịch vào phát triển kinh tế địa phương; chất lượng nguồn nhân lực; cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật; tính trách nhiệm trong hoạt động tuyên truyền quảng bá du lịch.

2.1.2. Các chỉ tiêu về xã hội

Trong phát triển du lịch bền vững, ngành du lịch phải có sự đóng góp cho quá trình phát triển của xã hội như tạo công ăn việc làm cho người lao động, tham gia xóa đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân địa phương, chia sẻ lợi ích từ các hoạt động du lịch, đảm bảo sự công bằng trong phát triển, góp phần hỗ trợ các ngành kinh tế khác cùng phát triển. Các chỉ tiêu về xã hội bao gồm: mức độ phát triển hệ thống các doanh nghiệp du lịch vừa và nhỏ; mức độ hài lòng, hợp tác và đóng góp của cộng đồng địa phương đối với hoạt động du lịch; khai thác những giá trị văn hóa truyền thống; công tác đảm bảo an ninh trật tự xã hội.

2.1.3. Các chỉ tiêu về tài nguyên và môi trường

Phát triển du lịch bền vững phải khai thác và sử dụng một cách hợp lý, có hiệu quả tài nguyên và môi trường. Để đạt được mục tiêu này, trong quá trình phát triển, ngành du lịch cần có những đóng góp cho công tác tôn tạo tài nguyên và môi trường... Các chỉ tiêu về tài nguyên môi trường bao gồm: số lượng (tỷ lệ) các khu, điểm du lịch được đầu tư tôn tạo và bảo tồn; số lượng (tỷ lệ) các khu, điểm du lịch được quy hoạch (theo Tổ chức Du lịch Thế giới, nếu các tỷ lệ này vượt quá 50% thì hoạt động du lịch được xem là trong trạng thái đang phát triển bền vững); cường độ hoạt động của các khu, điểm du lịch; áp lực môi trường tại các khu, điểm du lịch được quản lý.

Như vậy, từ sự phân tích trên có thể nhận thấy, việc phát triển du lịch theo hướng bền vững phải nhất thiết kết hợp hài hòa giữa các mặt, các khía cạnh của các chỉ tiêu nói trên.

2.2. Một số kết quả đánh giá tính bền vững của hoạt động du lịch huyện đảo Lý Sơn

2.2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế

a. Về lượt khách du lịch

Trong những năm qua, cùng với xu thế phát triển chung của các hoạt động du lịch truyền thống, du lịch đảo ở Lý Sơn đã và đang thu hút ngày càng nhiều khách du lịch và tỏ rõ là một thị trường tiềm năng của du lịch Việt Nam nói chung và của Quảng Ngãi nói riêng.

Bảng 1. Số lượng du khách đến Lý Sơn giai đoạn 2007 - 2013

| Năm | Tổng lượt khách (lượt khách) | Khách nội địa | Khách quốc tế |
|------|------------------------------|---------------|---------------|
| 2007 | 2.112 | 2.071 | 41 |
| 2008 | 2.500 | 2.403 | 97 |
| 2009 | 4.515 | 4.423 | 92 |
| 2010 | 8.800 | 8.680 | 120 |
| 2011 | 8.200 | 8.155 | 45 |
| 2012 | 8.700 | 8.602 | 98 |
| 2013 | 28.854 | 28.759 | 95 |

(Nguồn: Báo cáo của UBND huyện Lý Sơn về tình hình phát triển KTXH năm 2013)[4]

Cho dù thời gian qua (2007 - 2013) khách du lịch đến Lý Sơn có sự gia tăng tương đối nhanh, nhưng sự gia tăng đó lại chưa đều và ổn định. Tỷ lệ khách du lịch quốc tế đến Lý Sơn còn quá ít, năm 2007 chỉ có 41 lượt khách (chiếm 0,2% trong tổng số lượt khách), năm 2008 có 97 lượt khách (0,4%), năm 2010 là 120 lượt khách (0,155), nhưng đến 2013 lại giảm xuống chỉ còn 95 lượt khách (0,03%). Số lượng khách nội địa đến Lý Sơn gia tăng, tuy nhiên cũng chưa đều và ổn định, năm 2007 là 2.071 lượt khách (98,8%), năm 2010 là 8.680 lượt khách (98,5%), năm 2013 tăng lên 28.759 lượt khách (99,7%). Trong năm 2013, số lượng khách đến Lý Sơn tăng đột biến là do trong năm tổ chức lễ khao lề thể lính Hoàng Sa, lễ đưa thuyền tứ linh và nhiều sự kiện quan trọng khác. Số ngày lưu trú trung bình của khách du lịch là 1,5 ngày (khách quốc tế là 1,4 ngày; khách nội địa là 1,6 ngày).

b. Về doanh thu du lịch

Bảng 2. Doanh thu từ hoạt động du lịch ở Lý Sơn giai đoạn 2007 - 2013

| Năm | 2007 | 2008 | 2009 | 2010 | 2011 | 2012 | 2013 |
|------------------------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|--------|
| Doanh thu (triệu đồng) | 1.056 | 1.250 | 2.257 | 4.400 | 9.840 | 10.440 | 34.624 |

(Nguồn: Báo cáo của UBND huyện Lý Sơn về tình hình phát triển KTXH năm 2013)[4]

Doanh thu du lịch liên tục tăng, đặc biệt là từ năm 2012 đến 2013 tăng đột biến (từ 10.440 triệu đồng lên 34.624 triệu đồng). Nếu xét về cơ cấu chỉ tiêu của khách theo các mặt chủ yếu là lưu trú và ăn uống, hai dịch vụ này đã chiếm hơn 85%. Sau đó là vận chuyển du lịch, còn hàng lưu niệm và các dịch vụ vui chơi giải trí khác là ít nhất.

c. Về mức độ đóng góp của du lịch vào phát triển kinh tế địa phương

Kinh tế của huyện đảo Lý Sơn tăng trưởng liên tục với tốc độ khá cao. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng

năm từ 11,5% đến 12%. Tổng giá trị sản xuất các ngành kinh tế (nông, ngư, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, du lịch) năm 2009 đạt 354.400 triệu đồng, tăng 3,8 lần so với năm 1993. Năm 2012, tổng giá trị sản xuất các ngành kinh tế đạt 556.645 triệu đồng, tăng 1,6 lần so với năm 2009. Trong đó, tỉ trọng GDP bình quân của ngành du lịch năm 2009 chỉ chiếm khoảng 0,64% (2.257 triệu đồng), năm 2012 chỉ chiếm khoảng 1,9 % (10.440 triệu đồng) trong tổng GDP của huyện. Ta thấy, sự đóng góp của ngành du lịch vào GDP của huyện là rất thấp so với ngành nông, ngư, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp.

Tổng thu nhập bình quân đầu người năm 1993 là 2,7 triệu đồng/người/năm đến năm 2012 tăng lên 13,3 triệu đồng/người/năm. Như vậy, thu nhập bình quân đầu người năm 2012 tăng gần gấp 4,9 lần so với năm 1993. Tuy nhiên, thu nhập bình quân đầu người/năm trong hoạt động du lịch là rất thấp, chỉ chiếm 1/5 trong tổng thu nhập.

d. Về chất lượng nguồn nhân lực

Năm 2010, nguồn nhân lực làm việc trong ngành du lịch ở Lý Sơn là 90 người, trong đó lao động trực tiếp trong du lịch là 30 người, lao động gián tiếp là 60 người. Năm 2013, nguồn nhân lực tăng lên khoảng 500 người, trong đó lao động trực tiếp là 80 người, lao động gián tiếp khoảng 420 người; có 08 cán bộ công chức của phòng Văn hóa thông tin, 01 biên chế là cử nhân kinh tế du lịch, phụ trách du lịch và 07 hướng dẫn viên du lịch (chưa kể các hướng dẫn viên của các công ty du lịch khác). Hàng năm, huyện Lý Sơn phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch cho lãnh đạo, cán bộ phụ trách và đội ngũ phục vụ du lịch của huyện. Hiện nay, với nguồn nhân lực còn thiếu và yếu thì Lý Sơn khó có thể đáp ứng nhu cầu phục vụ khách du lịch và khai thác tốt tiềm năng để phát triển các loại hình du lịch tham quan, nghiên cứu.

e. Về cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật

- **Điện, nước:** Do sự cách biệt nên nguồn cung cấp điện cho đảo chủ yếu bằng máy phát diesel. Lý Sơn chỉ có máy điện với công suất nhỏ tự phát điện, đặt ở đảo Lớn, thời gian phát và công suất điện rất hạn chế. Đây là một trong những bất lợi lớn nhất cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, vấn đề nước dùng cho sinh hoạt ở đảo Bé rất khan hiếm. Đảo hầu như không có nguồn nước ngầm, nên dân ở đảo phải sắn bề, lu, vại lớn để chứa nước mưa dùng hằng năm. Ở đảo Lớn, trong những năm khô hạn, nước ngầm cạn kiệt, vấn đề nước dành cho sinh hoạt cũng rất nan giải. Là huyện đảo nên hệ thống cấp thoát nước chủ yếu dựa vào nước dự trữ tại các hồ chứa và khoan giếng nước ngầm. Hiện nay, trên toàn địa bàn huyện đảo chưa có nhà máy cung cấp nước sạch. Hệ thống thoát nước chỉ có trên các tuyến chính và chưa được đầu tư đồng bộ, vì vậy thường bị úng ngập khi có mưa, lũ lớn.

- **Cơ sở phục vụ lưu trú:** Năm 2013, Lý Sơn có 12 cơ sở lưu trú (khách sạn, nhà nghỉ) với tổng 84 phòng. Bên cạnh đó, Lý Sơn có khoảng hơn 10 nhà dân với khoảng 50 phòng, có hơn 24 ngôi nhà cổ, nhà thờ, từ đường của các dòng họ lớn phục vụ khách tham quan du lịch ăn, ở tại nhà (homestay). Nhìn chung, các cơ sở lưu trú ở đây chỉ đáp ứng được nhu cầu ngủ, các thiết bị tiện nghi hầu như chưa có gì.

- *Các cơ sở dịch vụ ăn uống:* Hầu hết các khách sạn, nhà nghỉ ở Lý Sơn đều có nhà hàng phục vụ nhu cầu ăn uống cho khách du lịch. Tuy nhiên, các cơ sở ăn uống ở đây có quy mô nhỏ, các món ăn phục vụ cho du khách chưa phong phú, đa dạng, chủ yếu là các món mà ngoài đảo có thể nuôi, trồng được.

- *Các cơ sở vui chơi giải trí ở Lý Sơn* hầu như không có gì.

f. Về tính trách nhiệm trong hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch

Tính trách nhiệm của hoạt động tuyên truyền, quảng bá thể hiện trước hết ở tính trung thực trong việc giới thiệu các sản phẩm du lịch được chào bán. Tránh trường hợp, như ở nhiều quốc gia, hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch bị lạm dụng, làm cho du khách thường sẽ thấy thất vọng bởi chất lượng các sản phẩm du lịch không tương xứng với quảng cáo và tất nhiên sẽ không tương xứng với chi phí mà du khách bỏ ra. Kết quả của hoạt động tuyên truyền, quảng bá thiếu trách nhiệm sẽ dẫn đến hậu quả làm lượng khách du lịch sẽ giảm xuống theo thời gian, hiệu quả kinh doanh bị giảm sút và tất nhiên đó sẽ là sự phát triển du lịch không bền vững dưới góc độ kinh tế.

Đối với phát triển DLBV, ngoài chức năng mở rộng thị trường, giới thiệu sản phẩm du lịch đến du khách, hoạt động tuyên truyền, quảng bá còn có trách nhiệm cung cấp thông tin, đưa ra những chỉ dẫn cần thiết cho du khách về thái độ ứng xử đối với cộng đồng, với truyền thống văn hóa, cảnh quan môi trường nơi du khách sẽ tới tham quan du lịch. Điều này sẽ giúp hạn chế được những tác động tiêu cực của hoạt động du lịch tới tài nguyên và môi trường, tới các giá trị văn hóa bản địa, tạo ra sự gần gũi, hòa nhập giữa du khách với thiên nhiên và cộng đồng. Kết quả sẽ đem lại cho du khách những chuyến đi bổ ích và những ấn tượng để lại sau những chuyến đi như vậy chắc sẽ thu hút khách quay trở lại.

Trong những năm qua, UBND huyện Lý Sơn đã phối hợp với các cơ quan báo, đài trong và ngoài tỉnh để giới thiệu danh lam thắng cảnh, các khu di tích, lịch sử - văn hóa và các lễ hội truyền thống của huyện bằng nhiều hình thức: qua kênh thông tin mạng xã hội, tờ rơi, tập gấp, phát hành sách thơ văn ca ngợi thắng cảnh và con người Lý Sơn, làm đĩa DVD truyền truyền quảng bá du lịch biển đảo Lý Sơn trên các tàu cao tốc... Tuy nhiên, công tác tuyên truyền quảng bá du lịch ở Lý Sơn chưa đạt được hiệu quả cao và chưa thường xuyên.

2.2.2. Các chỉ tiêu về xã hội

a. Về sự phát triển của hệ thống các doanh nghiệp phục vụ du lịch

Các doanh nghiệp và nhân dân ở Lý Sơn cũng đã đầu tư được 4 tàu cao tốc, 10 chiếc xe du lịch (12 ghế/xe), 12 cơ sở lưu trú (khách sạn, nhà nghỉ), 18 cơ sở ăn uống và giải khát... bước đầu đáp ứng được phần nào nhu cầu ăn, ở và phương tiện đi lại cho khách du lịch. Tuy nhiên, hệ thống các doanh nghiệp phục vụ du lịch ở Lý Sơn còn rất ít, chủ yếu là kinh doanh theo thức hộ gia đình, quy mô nhỏ và tính chuyên nghiệp chưa cao.

b. Về mức độ hài lòng, hợp tác và đóng góp của đồng nghiệp địa phương đối với hoạt động du lịch

Theo khảo sát, có khoảng 98% (490 người so với tổng

số 500 người) trong tổng số lao động của ngành du lịch là người địa phương. Họ tham gia hầu hết các lĩnh vực như quản lý, nhà hàng, khách sạn, vận chuyển, hướng dẫn. 100% người dân rất hài lòng và ủng hộ phát triển du lịch ở địa phương. Đồng thời nhân dân địa phương cũng đã đóng góp kinh phí để sửa chữa, nâng cấp tuyến đường xóm Tô Vô đến đoạn trước Chùa Đục; làm bờ kè chống sạt lở Chùa Hang; trùng tu và tôn tạo di tích như nhà Tiên Hiền; xây dựng công trình tượng Phật Bà Quan Âm, đền thờ Phật Mẫu với kinh phí đầu tư lên đến hàng tỷ đồng.

c. Khai thác những giá trị văn hóa truyền thống

Huyện Lý Sơn đã thành lập ban chỉ đạo về phát triển du lịch biển đảo, ban hành quy chế quản lý và khai thác thắng cảnh; di tích lịch sử - văn hóa, xây dựng kế hoạch số 78 theo chương trình hành động số 17Ctr/HU Lý Sơn ngày 03/7/2007 về phát triển du lịch biển đảo giai đoạn 2007 - 2010 và định hướng đến năm 2015, hoàn thiện việc phân loại di sản văn hóa theo luật di sản, lập hồ sơ đề nghị công nhận các di tích, lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; tiến hành khảo sát, thống kê số lượng nhà cổ trên địa bàn huyện đưa vào danh mục các điểm tham quan phục vụ du khách. Đồng thời tuyên truyền vận động toàn dân làm du lịch, theo mô hình du lịch cộng đồng.

Tuy nhiên, trong thời gian vừa qua, do sự bảo quản không tốt khiến cho Hương ước của hai làng An Vĩnh (Lý Vĩnh) và An Hải (Lý Hải) cùng nhiều sắc phong, thân phả ở đình làng và đền miếu đến nay không còn. Đây là các tài liệu có giá trị để nghiên cứu, đánh giá chính xác về truyền thống lịch sử văn hóa của người Việt trên đảo Lý Sơn. Bên cạnh đó, do sự quản lý lỏng lẻo của chính quyền xã đã khiến cho hàng loạt cổ vật ở các đình chùa, lăng, dinh, miếu bị lấy cắp và đưa đi khỏi đảo phân tán ở các nơi. Đồng thời các di tích đình, miếu không được bảo quản chu đáo nên các tài liệu thành văn còn lưu sót lại bị mục nát, hư hoại. Thực trạng này dẫn đến hệ quả, Lý Sơn mất đi nguồn tài sản cổ vật vô giá, khiến cho các nhà nghiên cứu và khách du lịch vấp phải khó khăn về tư liệu hiện vật trong quá trình tìm hiểu, nghiên cứu các di tích, lịch sử - văn hóa vùng đảo Lý Sơn.

d. Về công tác đảm bảo an ninh trật tự xã hội

Đồn Biên phòng Lý Sơn phối hợp Ban quản lý cảng thực hiện tốt quy chế đảm bảo an toàn cho du khách tuyên Lý Sơn - Sa Kỳ và ngược lại. Bên cạnh đó, có sự phối hợp rất chặt chẽ giữa Công an huyện, đồn Biên phòng và cơ quan Quân sự huyện bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội trong các hoạt động du lịch và các dịp lễ hội diễn ra trên địa bàn huyện. Hướng dẫn các phòng ban, phối hợp với UBND các xã, các đơn vị kinh doanh du lịch và cộng đồng dân cư xây dựng tuyến điểm du lịch an toàn gắn với giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn toàn huyện.

2.2.3. Các chỉ tiêu về tài nguyên và môi trường

a. Về số lượng (tỷ lệ) các khu du lịch, điểm du lịch được đầu tư tôn tạo, bảo tồn và quy hoạch

Huyện Lý Sơn đã khảo sát và lập danh sách các tài nguyên du lịch cần được đầu tư tôn tạo, bảo tồn và quy hoạch phục vụ phát triển du lịch, bao gồm: Chùa Hang, Chùa Đục, Đình làng Lý Hải, Hang Câu, Lăng cá ông Nam Hải, Cổng tò Vô, Âm Linh Tự, nhà thờ Phạm Quang Ảnh,

nhà trưng bày hải đội Hoàng Sa kiêm quản Bắc Hải, Dinh Bà Thiên Y-A-Na, Dinh Tam Tòa, Nhà cổ, Mù Cu, Nhà Pha, Đình làng An Vĩnh, Lăng Tân, núi Thới Lới, núi Giếng Tiền, nhà thờ Võ Văn Kiệt. Tuy nhiên, hiện nay công tác đầu tư tôn tạo, bảo tồn và quy hoạch các tài nguyên du lịch nói trên chỉ mới thực hiện ở một số điểm như đình làng An Vĩnh, nhà trưng bày hải đội Hoàng Sa kiêm quản Bắc Hải, Âm Linh Tự. Các điểm được đầu tư tôn tạo và bảo tồn mới đạt 3 trong tổng số 19 điểm du lịch (chiếm 15,8%). Chính vì thế, tài nguyên và môi trường du lịch vẫn chịu một sức ép lớn từ quá trình phát triển kinh tế - xã hội và có xu hướng suy thoái nếu không được đầu tư tôn tạo và bảo tồn đúng mức.

b. Về cường độ hoạt động của các khu du lịch, điểm du lịch

Lượng khách du lịch đến Lý Sơn tương đối ít và không đều trong năm nên sức tải tại các điểm du lịch hầu như không vượt quá ngưỡng cho phép. Là một huyện đảo nên Lý Sơn chịu sự ảnh hưởng của du lịch mùa vụ rất lớn. Vào mùa đông, hầu như vắng khách du lịch, đặc biệt là từ tháng 9 đến tháng 12 với các đợt mưa kéo dài kèm theo gió lốc và sóng lớn, chịu sự tác động mạnh của bão và gió mùa đông bắc. Điều này đã gây không ít khó khăn cho việc triển khai các hoạt động du lịch và kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch.

c. Về áp lực môi trường tại các khu du lịch, điểm du lịch

Ý thức của người dân trong việc bảo vệ tài nguyên môi trường phục vụ phát triển du lịch chưa cao. Trước hết phải kể đến việc cộng đồng địa phương tại đảo sinh sống bằng nghề biển, việc khai thác triệt để các nguồn tài nguyên như rong mơ, rạn san hô đã làm cho tài nguyên biển đảo Lý Sơn gần như cạn kiệt và mất đi lớp thảm thực vật mà trước đây Lý Sơn được coi là nơi có các hệ sinh thái và đa dạng sinh học biển cao. Các nguồn gen của các sinh vật biển quý hiếm cũng bị người dân dùng các loại thuốc nổ khai thác cạn kiệt. Năm 2006, tỉnh Quảng Ngãi đã đầu tư xây dựng bãi xử lý rác thải sinh hoạt cho huyện đảo Lý Sơn nhưng tháng 9/2009, cơn bão số 9 tràn về san bằng bãi xử lý này. Vì vậy, tất cả các loại rác thải người dân điều đổ thẳng xuống biển. Trong vài năm tới, khi mà hoạt động du lịch phát triển, lượng rác thải sẽ nhiều hơn và khó kiểm soát hơn, dễ giảm thiểu tác động đến môi trường, tạo không gian du lịch an toàn, trong lành... cần phải thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, giảm ô nhiễm, bảo tồn đa dạng sinh học, hệ sinh thái và cảnh quan tự nhiên.

Tóm lại: Phát triển du lịch tại huyện đảo Lý Sơn còn rất nhiều hạn chế và chưa thực sự hiệu quả, cụ thể: Hệ thống giao thông vận chuyển ra đảo chỉ có một loại hình duy nhất là tàu thủy từ đất liền ra đảo (nhưng trong mùa mưa bão hầu như không tiếp cận được với đảo); Hệ thống dịch vụ du lịch còn thiếu và yếu, chưa có cơ sở lưu trú du lịch nào đạt tiêu chuẩn sao để có thể đón khách du lịch có khả năng chi trả cao hoặc khách du lịch quốc tế; Thiếu những nhà hàng sang trọng, chế biến những món ăn ngon từ hải sản để phục vụ trực tiếp cho khách du lịch; Chưa có dịch vụ vui chơi giải trí để phục vụ khách du lịch; Hàng thủ công mỹ nghệ chưa thật sự phong phú, đặc sắc; Một số bãi tắm không đạt yêu cầu do cộng đồng dân cư lấy cát về để sản xuất nông nghiệp (trồng tỏi); chất lượng nguồn nước sạch,

việc xử lý nước thải và rác thải chưa được thực hiện đúng quy trình kỹ thuật; Chất lượng nguồn nhân lực phục vụ tại huyện đảo còn thấp, chưa đáp ứng nhu cầu của du khách và tương ứng với chất lượng dịch vụ; Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch cho huyện đảo chưa phát triển, vì vậy mà huyện đảo Lý Sơn mới ít được khách du lịch biết đến; Chưa quan tâm đến quy hoạch cảnh trí, các trang thiết bị và các loại hình du lịch để tạo ra các sản phẩm du lịch độc đáo cho từng khu; Các dự án quy hoạch phát triển du lịch chưa đóng góp thu nhập cho bảo vệ môi trường và chưa có các giải pháp phù hợp để thu hút cộng đồng vào hoạt động du lịch, bảo tồn tài nguyên du lịch, cũng như những di tích lịch sử, văn hóa trên đảo.

2.3. Đề xuất một số giải pháp phát triển du lịch ở Lý Sơn theo hướng bền vững

2.3.1. Nhóm giải pháp về chính sách

- Tăng cường xã hội hóa du lịch, góp phần thu hút các nguồn lực xã hội để phát triển du lịch biển, đảo. Khuyến khích áp dụng công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, nước sạch, sử dụng một phần thu nhập từ du lịch cho công tác bảo tồn, tôn tạo tài nguyên du lịch và bảo vệ môi trường. Điều này rất quan trọng đối với huyện đảo Lý Sơn, nơi mà điều kiện về cung cấp điện, nước rất hạn chế.

- Cần có một cơ chế chính sách quản lý thống nhất, tránh tình trạng quản lý chồng chéo không hiệu quả như hiện nay, với một đầu mối quản lý. Bảo quản và giữ gìn tốt các cổ vật, tài liệu của các di tích, lịch sử - văn hóa, không để tình trạng mất cắp và hư hại như trong thời gian vừa qua. Bên cạnh đó, cần có một cơ chế chính sách cho việc khai thác có hiệu quả các di tích, lịch sử - văn hóa, khôi phục và phát triển các lễ hội truyền thống phục vụ du lịch, nhằm tạo ra và duy trì các sản phẩm du lịch văn hóa có chất lượng, khuyến khích phát triển các loại hình du lịch gắn với bảo tồn di tích và văn hóa bản địa như du lịch sinh thái biển đảo, du lịch lễ hội,... Đồng thời, xây dựng và phát triển tuyến du lịch văn hóa - là tuyến tham quan các di tích lịch sử, văn hóa với các điểm du lịch trên tuyến bao gồm: Chùa Hang, Chùa Đục, Nhà trưng bày di tích Hải đội Hoàng Sa Bắc Hải, các di tích liên quan đến đền thờ Cá Ông,... Điều này còn có ý nghĩa đối với việc xác lập chủ quyền quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong mối quan hệ với các di tích lịch sử, văn hóa trên đảo Lý Sơn.

- Thu hút người dân địa phương tham gia phát triển du lịch như kinh doanh nhà hàng, khách sạn, bán hàng lưu niệm, làm hướng dẫn viên du lịch. Người dân được hỗ trợ vay vốn với lãi suất ưu đãi để đầu tư mua thêm tàu thuyền vận chuyển khách du lịch từ đất liền ra đảo và ngược lại, mua thêm xe ô tô đưa đón khách đi lại trên đảo,... Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực khai thác và phát triển du lịch dựa vào cộng đồng. Đồng thời, còn tổ chức lớp tập huấn cho các hộ kinh doanh dịch vụ du lịch trên đảo, giúp họ xác định vai trò của cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch, quy trình đón tiếp khách, nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, kinh doanh nhà hàng, khách sạn...

Theo nhận định của Viện Nghiên cứu phát triển du lịch (Tổng cục Du lịch) cho rằng: *Để phát triển du lịch huyện đảo Lý Sơn một cách bền vững nhất thiết phải theo hướng*

du lịch cộng đồng. Điều này có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, nhằm khẳng định chủ quyền trên biển và tạo điều kiện để người dân sống trên đảo có thêm cơ hội việc làm, tăng thu nhập và vì vậy họ có thể yên tâm định cư trên đảo, góp phần tích cực vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

2.3.2. Nhóm giải pháp về đầu tư

- Tăng cường thu hút nguồn vốn đầu tư để xây dựng cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật cho du lịch. Đặc biệt, ưu tiên xem xét các dự án đầu tư phát triển hệ thống điện, nước, đường giao thông và bến cảng. Đầu tư phát triển hệ thống khách sạn, nhà hàng và các công trình phục vụ du lịch vì hiện tại cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch ở đây còn rất hạn chế.

- Tiếp tục đầu tư, tôn tạo 16 di tích còn lại trên tổng số 19 di tích theo danh mục đã khảo sát và danh sách các di tích, lịch sử - văn hóa cần được đầu tư tôn tạo, bảo tồn và quy hoạch phục vụ phát triển du lịch của UBND theo kế hoạch số 78, chương trình hành động số 17Ctr/HU Lý Sơn ngày 03/7/2007 về phát triển du lịch biển đảo giai đoạn 2007 - 2010 và định hướng đến năm 2015. Về kinh phí đầu tư, tôn tạo và bảo tồn các di tích, lịch sử - văn hóa là rất lớn, Lý Sơn phải tích cực huy động vốn từ các nguồn: nguồn ngân sách Nhà nước cấp; kêu gọi sự tài trợ của các thành phần kinh tế, các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước, các tổ chức phi chính phủ; tổ chức các hội thảo, các sự kiện văn hóa,... nhằm tạo kinh phí từ sự đóng góp tự nguyện của khách mời, khách du lịch, từ tiền bán vé...

2.3.3. Nhóm giải pháp về phát triển nguồn nhân lực

- Tiến hành điều tra, phân loại trình độ nghiệp vụ toàn bộ cán bộ nhân viên và lao động hiện đang công tác và tham gia hoạt động kinh doanh du lịch ở trên đảo, làm cơ sở cho việc thực hiện chương trình đào tạo nguồn lao động du lịch ở các cấp độ, loại hình và chuyên ngành khác nhau.

- Hiện nay, nguồn nhân lực làm việc trong ngành du lịch ở Lý Sơn tương đối ít, đa số lao động chưa qua đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ du lịch. Số lượng lao động có chuyên môn từ sơ cấp nghề du lịch trở lên rất thấp (chỉ có 01 là cử nhân kinh tế du lịch), ngược lại, số lao động trên chủ yếu là các ngành nghề khác chuyển qua làm du lịch, trong khi chưa được đào tạo nghiệp vụ về du lịch. Điều này cho thấy rằng lực lượng lao động được đào tạo bài bản về chuyên môn nghiệp vụ du lịch là rất thấp và đang tồn tại nhiều bất cập, hạn chế trong việc phục vụ khách cũng như công tác quản lý ngành so với nhu cầu phát triển du lịch hiện nay. Vì vậy, huyện Lý Sơn cần phối hợp với các ngành, các cấp, các đơn vị liên quan như: sở Nội vụ, sở Lao động Thương binh Xã hội, sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi, các trường Đại học, Cao đẳng ở khu vực miền Trung đào tạo chuyên ngành Du lịch cho nguồn nhân lực như Cao đẳng nghề Du lịch Đà Nẵng, Huế; Khoa Thương Mại và Du lịch của trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng; Trường Đại học Duy Tân; Việt Nam học - Trường ĐHSPT Đà Nẵng, một số trường Cao đẳng và Trung cấp khác,... tiến hành đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực du lịch cho địa phương, thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch ngắn hạn và dài hạn cho lãnh đạo, cán bộ phụ trách và đội ngũ phục vụ du lịch của huyện.

- Cần thực hiện chính sách thu hút nhân tài và lao

động có chuyên môn kỹ thuật, có tay nghề cao với chế độ đãi ngộ hợp lý về làm việc tại địa phương. Có thể học hỏi và tham khảo chính sách thu hút nhân tài của các tỉnh, thành phố (đặc biệt là Thành phố Đà Nẵng) trong những năm qua như: Những người tốt nghiệp đại học và sau đại học loại giỏi, xuất sắc được nhận chế độ hỗ trợ ban đầu, được xếp lương theo ngạch, bậc đang hưởng hoặc xếp 100% lương khởi điểm. Người có trình độ tiến sĩ sẽ được bố trí nhà ở (cho thuê và miễn tiền thuê nhà trong thời gian 7 năm), được giảm 10% - 30% so với giá quy định nếu có nhu cầu mua nhà ở thuộc sở hữu nhà nước hoặc mua đất làm nhà ở. Riêng khoản phụ cấp thu hút thì được hưởng 100% mức lương tối thiểu trong 4 năm. Các khoản ưu đãi này khác nhau tùy theo đối tượng tiếp nhận,... Bên cạnh đó, cần chú ý khai thác lực lượng lao động tại chỗ, đào tạo, huấn luyện và thu hút người dân địa phương cùng tham gia phát triển du lịch theo loại hình du lịch cộng đồng.

2.3.4. Nhóm giải pháp về xúc tiến quảng bá

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng các đoạn phim giới thiệu về du lịch đảo Lý Sơn, phát xen kẽ giữa các chương trình trên sóng đài phát thanh truyền hình Quảng Ngãi, VTV; mời phóng viên các báo Trung ương và địa phương viết bài quảng bá, giới thiệu về du lịch đảo Lý Sơn.

- Nhanh chóng phát hành những ấn phẩm có chất lượng và thông tin chính thức về du lịch đảo Lý Sơn để giới thiệu với du khách hình ảnh về biển đảo, lịch sử và con người, những danh lam thắng cảnh nơi đây; những thông tin cần thiết cho du khách như các điểm lưu trú, hệ thống các điểm tham quan du lịch, các nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ, giá cả sinh hoạt, đi lại, ăn uống... và địa chỉ các điểm tư vấn cung cấp thông tin cho khách du lịch [2].

- Nâng cấp trang web của huyện, thường xuyên cập nhật những thông tin mới về du lịch của đảo Lý Sơn lên trang web của sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi, trang web của Tổng cục Du lịch.

2.3.5. Nhóm giải pháp về bảo vệ tài nguyên, môi trường du lịch

- Cần có các biện pháp bảo vệ nguồn lợi đa dạng sinh học, ngăn chặn hiện tượng dùng chất nổ, xung điện để khai thác nguồn thủy sản, gây ô nhiễm nguồn nước, ảnh hưởng đến các rạn san hô, các loài cỏ biển, rau câu... bất hợp lý như hiện nay. Nếu hiện tượng này cứ tiếp diễn, các rạn san hô ở đây sẽ bị suy thoái, môi trường sống của các loài sinh vật cũng không còn, gây mất mát đa dạng sinh học, mất đi sức hấp dẫn du lịch của vùng đảo ven biển nhiệt đới. Ngoài ra, việc khai thác này sẽ tạo ra các hố vực, xói lở bờ biển gây nguy hiểm cho du khách [3].

- Là hòn đảo nằm giữa biển, Lý Sơn dễ trở thành nơi tập kết của các loại rác, chất thải... trôi dạt trên biển. Cùng với đó là sự thiếu ý thức, tập quán sống của một bộ phận người dân xả thải trực tiếp rác sinh hoạt ra biển, dầu nhớt từ các loại tàu thuyền ở khu vực xung quanh cảng... Trong vài năm tới, khi mà hoạt động du lịch phát triển, lượng rác thải sẽ nhiều hơn và khó kiểm soát hơn. Vì vậy, để giảm thiểu tác động đến môi trường, tạo không gian du lịch an toàn, trong lành... cần phải thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường, giảm ô nhiễm, bảo tồn đa

dạng sinh học, hệ sinh thái và cảnh quan tự nhiên.

- Thành lập đội thu gom, dọn dẹp vệ sinh môi trường, không chỉ ở các điểm du lịch mà còn ở các khu dân cư, các khu vực xung quanh đảo. Quy hoạch điểm tập kết, xử lý chất thải nằm xa khu dân cư, áp dụng các quy trình xử lý triệt để và ít tác động đến môi trường. Bên cạnh lực lượng dọn vệ sinh chuyên nghiệp, cần huy động các đơn vị trên đảo tham gia dọn vệ sinh như quân đội, Đoàn thanh niên, học sinh,... gắn với các chương trình hành động, tháng thanh niên, ngày Môi trường thế giới...

- Cần thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo nâng cao nhận thức và kiến thức về môi trường trong du lịch cho các nhà quản lý, các doanh nghiệp và cộng đồng dân cư ven biển và trên các đảo...

2.3.6. Nhóm giải pháp về phát triển du lịch gắn với an ninh quốc phòng

- Lý Sơn là một trong những đảo tiền tiêu của Tổ quốc, có vị trí chiến lược về quốc phòng, cần xây dựng kế hoạch phòng thủ trong mối quan hệ với hoạt động du lịch với tư cách là một hoạt động dân sự nhằm khẳng định chủ quyền và tạo điều kiện để người dân sống trên đảo có thêm cơ hội việc làm, tăng thu nhập, yên tâm định cư trên đảo, góp phần tích cực vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

- Phát triển du lịch phải đi đôi với củng cố an ninh, quốc phòng. Do vậy, ngay từ việc quy hoạch đất đai để phát triển kinh tế - xã hội cần phải dành một quỹ đất đảm bảo công tác an ninh quốc phòng trên biển, đảo. Ngoài ra, việc xây dựng các khu du lịch, các điểm khai thác du lịch phải thật sự quan tâm đến vị trí đảm bảo an ninh, quốc phòng.

- Cần có sự tham gia tích cực của ngành quốc phòng trong quá trình lập kế hoạch, quy hoạch phát triển du lịch biển, đảo để đảm bảo cơ sở hạ tầng không chỉ phát huy hiệu quả trong điều kiện thời bình mà cả trong trường hợp xảy ra chiến tranh, cũng như để đảm bảo các hoạt động du lịch được phát triển trong điều kiện tốt nhất về an ninh quốc phòng.

3. Kết luận

Thời gian qua, hoạt động du lịch ở huyện đảo Lý Sơn đã có bước phát triển khá, thể hiện lượng khách du lịch ngày càng nhiều, doanh thu ngày càng cao, tỷ trọng đóng góp của du lịch vào GDP của huyện ngày càng lớn, nguồn nhân lực du lịch tăng về số lượng và chất lượng, nhiều khách sạn và nhà nghỉ đã được xây thêm, tàu cao tốc và xe vận chuyển được trang bị thêm. Bên cạnh đó, hoạt động du lịch đã có nhiều đóng góp cho cộng đồng địa phương, bước đầu đã khai thác được một số điểm du lịch, di tích, lịch sử - văn hóa phục vụ du lịch... Trong thời gian tới, để sự phát triển du lịch ở huyện đảo Lý Sơn đạt được sự bền vững cần phải có những giải pháp đồng bộ về các mặt như cơ chế chính sách, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực, tiếp thị quảng bá, chia sẻ lợi ích với cộng đồng địa phương, bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch... Sự phát triển bền vững của du lịch không chỉ có ý nghĩa đối với ngành mà còn có ý nghĩa đối với cả nền kinh tế của huyện. Đây cũng là xu hướng chung của các hoạt động mà bất cứ quốc gia, lãnh thổ, khu vực nào hiện nay cũng mong muốn đạt đến.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Thị Minh Hương (2009), *Nghiên cứu hoạt động du lịch Thừa Thiên Huế theo hướng phát triển bền vững*, Luận văn Thạc sĩ Địa lý, ĐHSU Huế.
- [2] Phạm Trung Lương (2008), *Cơ sở khoa học phát triển du lịch đảo ven bờ vùng du lịch Bắc Trung Bộ*, Đề tài khoa học cấp ngành, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Thanh Tường (2012), "Giải pháp phát triển bền vững du lịch biển đảo thành phố Đà Nẵng", *Tạp chí Khoa học và Giáo dục Trường ĐHSU Đà Nẵng*, số 2(01), tr 45-51.
- [4] UBND huyện Lý Sơn (2013), *Báo cáo của UBND huyện Lý Sơn về tình hình phát triển kinh tế-xã hội*, Quảng Ngãi.
- [5] Manning E. W, *Carrying Capacity and Environmental Indicators*, WTO news, June/1996.

(BBT nhận bài: 07/05/2014, phản biện xong: 19/06/2014)